

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MAI SƠN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58 /2020/HS-ST

Ngày: 06/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phụng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hà Văn Sơ.

2. Ông Cầm Văn Tổ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Huế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 4 năm 1996 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: bản Co M, xã Cò N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 3 năm 2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 ngày 13/3/2020, Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực Tiểu khu 3, xã Cò Nồi, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói ni lon màu đen bên trong chứa 94 (chín mươi bốn) viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến (H khai nhận là Hồng phiến mua về để sử dụng).

Ngoài ra còn tạm giữ: Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7, màu đen kèm theo 01 (một) sim điện thoại.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/3/2020, Nguyễn Văn H đem theo 4.000.000đ (bốn triệu đồng) đi bộ từ nhà đến khu vực Tiểu khu 3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến cổng Nhà nghỉ Sao Mai, H gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên T (không biết địa chỉ), H đặt vấn đề mua 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) Hồng phiến, Tấn đồng ý và bảo H đứng đợi. Tấn đi khoảng 01 giờ sau quay lại đưa cho H 01 gói ni lon màu đen bên trong chứa Hồng phiến. H cầm gói Hồng phiến ở tay phải đi bộ vào trong sảnh Nhà nghỉ Sao Mai mục đích thuê phòng sử dụng ma túy. Khi đi đến quầy lễ tân thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn kiểm tra. H đã ném gói Hồng phiến về phía sau lưng xuống sàn nhà cách chân phải của H 1,9m thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 14/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định vật chứng, kết quả: 94 viên nén màu hồng có khối lượng là 8,96 gam, trích rút 05 viên có khối lượng 0,46 gam ký hiệu M, làm mẫu trưng cầu giám định ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 490/KLMT ngày 19/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,46 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 8,96 gam; loại Methamphetamine”*.

Ngày 14/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn ra Quyết định số 358 trưng cầu giám định đối với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đã thu giữ của Nguyễn Văn H.

Kết luận giám định số 526/KLGĐ ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) có số mã hiệu: AS 17743833 là tiền thật”*.

Về nguồn gốc 8,69 gam Methamphetamine: Bị cáo Nguyễn Văn H khai mua của một người nam giới (không biết họ, tên, tuổi và địa chỉ) vào ngày 13/3/2020 tại khu vực Tiểu khu 3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKSTP ngày 03/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng đến 6 (sáu) năm tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 8,5 gam Methamphetamine ký hiệu T; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; các mảnh nilon màu đen, màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7, màu đen kèm theo 01 sim điện thoại.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến kháng nghị về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát huyện Mai Sơn đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Ngày 13/3/2020, Nguyễn Văn H đã có hành vi cất giấu trái phép 8,96 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại Quầy lễ tân nhà nghỉ Sao Mai thuộc tiểu khu 3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 30 phút ngày 13/3/2020 tại thuộc tiểu khu 3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Văn H cùng vật chứng thu giữ là 94 viên nén màu hồng, hình tròn đồng dạng có khối lượng 8,96 gam; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 490 ngày 18/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Nguyễn Tài Vĩ, sinh năm 1975, trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận điều tra.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố và Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oai sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên Tấn bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn H (H không biết rõ tên tuổi, địa chỉ). Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 8,5 (tám phẩy năm) gam có ký hiệu T còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 (một) vỏ phong bì niêm phong bóc mở ban đầu; các mảnh nilon màu xanh, mảnh nilon màu đen là vật không còn giá trị sử dụng, vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy. Theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 màu đen, kèm theo một sim có số thuê bao 0348794995 và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên qua đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[8] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 13/3/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 8,5 (tám phẩy năm) gam Methamphetamine ký hiệu T; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong bóc mở ban đầu; mảnh nilon màu xanh, mảnh nilon đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 màu đen, kèm theo một sim có số thuê bao 0348794995; số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/8/2020)./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (2);
- THADS huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Phụng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN -  
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Phụng**